

Số: 73/BC-NSM

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2020

(Căn cứ kế hoạch tài chính năm 2020 được sở Tài chính điều chỉnh ngày 14/12/2020).

I. Khái quát về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020:

1. Quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 có những thuận lợi và khó khăn như sau:

- Thuận lợi: Luật Thủy lợi số 08 ngày 19/6/2017 và Nghị định 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 được triển khai thực hiện, luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các Bộ, ngành của Trung ương, của UBND tỉnh và các cấp chính quyền tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành nhiệm vụ, công tác quản lý di tu, bảo dưỡng công trình, máy móc, thiết bị được quan tâm, tổ chức tốt phong trào thi đua sản xuất đến từng CBNLĐ trong Công ty, luôn quan tâm đến vật chất và tinh thần, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tự chủ, sáng tạo vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

- Khó khăn: Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp khó lường, lượng mưa hữu hiệu ít, có những đợt nắng nóng kéo dài, sâu bệnh phát sinh ảnh hưởng đến công tác điều hành tưới, điện tiêu thụ tăng cao, nguồn kinh phí thiếu, việc sửa chữa máy móc cầm chừng, tiền lương, giá cả có chiều hướng tăng, giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi chưa được điều chỉnh, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từ những thuận lợi, khó khăn như trên tập thể lãnh đạo, toàn thể cán bộ và người lao động trong Công ty nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà Nước, công trình máy móc thiết bị an toàn đảm bảo việc làm, đời sống vật chất, tinh thần ổn định cho người lao động.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020.

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Diện tích được cấp SP DVCI Thủy lợi	ha	51.315
2	Doanh thu	Tỷ đồng	61.337
3	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	37,733
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0

5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0
6	Thuế và các khoản đã nộp cho Nhà nước	Triệu đồng	100
7	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	22,791

2.2. Công tác đầu tư phát triển:

Trong năm 2020 Công ty tu sửa thường xuyên các công trình lấy từ vốn kinh phí cung cấp dịch vụ thủy 6.425.000.000 đồng, NNVL và PTTT 534.000.000 đồng. trích từ vốn khấu hao tài sản cố định 3.046.000.000 đồng, Công ty thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đúng quy trình, chất lượng, tiến độ thi công, các nội dung được công khai, minh bạch.

II. Các giải pháp được triển khai trong quá trình thực hiện

1. Giải pháp về tài chính.

Trên cơ sở kế hoạch tài chính được giao Công ty đã bám sát các chỉ tiêu, phân cấp chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, quản lý chặt chẽ cân đối thu chi. Đảm bảo cơ bản các chế độ chính sách cho người lao động; giao nộp đầy đủ kịp thời các khoản trích nộp; chi trả tiền điện theo quy định; sửa chữa các công trình, máy móc cần thiết, Công ty hoạt động bình thường.

2. Giải pháp về sản xuất.

Căn cứ vào Thông báo diện tích tưới, tiêu năm 2020 của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất cả năm, 6 tháng và hàng tháng triển khai công tác sản xuất theo kế hoạch, trong quá trình thực hiện sản xuất rút kinh nghiệm cho tháng sau và các tháng tới. Quá trình thực hiện đảm bảo công tác sản xuất trong năm 2020 có hiệu quả.

Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm hiện tượng xâm phạm hành lang công trình, nạo vét khơi thông dòng chảy đảm bảo công tác tưới, tiêu; có kế hoạch tu sửa kịp thời, quản lý chất lượng từ khâu kế hoạch đến thanh quyết toán đảm bảo tiến độ và chất lượng.

3. Giải pháp về marketing.

Công ty luôn đầu mối với khách hàng, khai thác thêm diện tích tưới, tiêu; quan tâm chất lượng nguồn nước tưới; kết quả trong năm 2020 diện tích tưới tăng so với năm 2019.

Phối hợp với các chính quyền tuyên truyền đến người dân Luật Thủy lợi số 08 ngày 19/6/2017 và Nghị định 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Mở hội nghị khách hàng hàng năm tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác hợp đồng, quá trình tưới, tiêu ngày càng gắn bó giữa Công ty và khách hàng.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Hàng năm theo định mức được phê duyệt lao động, Công ty có chủ trương tiếp nhận nhân lực, nhân lực được tuyển dụng là số sinh viên đại học ra trường được đào tạo ngành phù hợp với nhiệm vụ của Công ty và học sinh học nghề vận hành và quản lý thủy nông. Nhân lực đảm bảo đủ cho Công ty hoạt động bình thường.

Có kế hoạch đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, hàng năm tổ chức thi nâng bậc đảm bảo quyền lợi của người lao động và tay nghề, chú trọng quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

Thực hiện chủ trương của ngành từng bước đưa công nghệ - kỹ thuật tiên tiến vào quản lý khai thác công trình thủy lợi, Công ty xây dựng lộ trình đưa công nghệ - kỹ thuật vào quản lý khai thác công trình thủy lợi, tham gia các lớp tập huấn, thăm quan tìm hiểu các công nghệ kỹ thuật mới, đề xuất được đưa công nghệ - kỹ thuật vào quản lý khai thác các công trình thủy lợi mà Công ty đang quản lý vận hành.

Khuyến khích cá nhân và tập thể có sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng vào sản xuất.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

Căn cứ lịch gieo trồng của các huyện trong hệ thống, công tác dự báo dự tính và nhu cầu dùng nước của các HTX. Công ty xây dựng kế hoạch trước phương án chống hạn cho từng vụ trong năm, thành lập ban chỉ đạo chống hạn, chống bão lụt trong năm, từ đó quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện nhiệm vụ của Công ty.

Các Chi nhánh thủy nông thường xuyên báo cáo tiến độ đồ ải, gieo cấy, tưới dưỡng để Công ty có biện pháp chỉ đạo điều hành phù hợp, tổ chức tưới có trọng điểm. Đảm bảo, chủ động, kịp thời vụ theo nhu cầu dùng nước của các hộ dùng nước.

Mọi người trong Công ty phải thực hiện tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước, điều lệ và qui chế của Công ty, đảm bảo qui chế dân chủ, triển khai tốt các chỉ đạo của ngành và chính quyền các cấp.

Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã Thanh Hoá lập báo cáo để đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.



Nguyễn Văn Tú